

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHƯƠNG MỸ
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **45/2018/HNGĐ-ST**

Ngày: 30/8/2018

V/v: “*Thay đổi người trực tiếp
nuôi con sau ly hôn*”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƯƠNG MỸ - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Hoàng Long**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Ngọc Quý

Ông Nguyễn Hữu Trọng

Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Hoàng Long** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện
Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ tham gia phiên tòa: Bà
Phạm Tuyết Mai - Kiểm sát viên.

Ngày **30** tháng **8** năm **2018**, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ,
Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và Gia đình thụ lý số
235/2018/TLST-HNGĐ ngày 02/8/2018 về tranh chấp “*Thay đổi người trực tiếp
nuôi con sau ly hôn*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 53/2018/QĐST-HNGĐ
ngày 20 tháng 8 năm 2018 giữa các đương sự:

*** Nguyên đơn:** Chị **LTH**, sinh năm 1987.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú: phố G, xã Đ, huyện Chương Mỹ,
Thành phố Hà Nội.

*** Bị đơn:** Anh **TVD**, sinh năm 1987.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú: thôn N, xã T, huyện Chương Mỹ,
Thành phố Hà Nội.

Tại phiên tòa: Có mặt chị LTH, anh TVD.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Theo đơn khởi kiện, nội dung tự khai, biên bản ghi lời khai trong quá trình
giải quyết vụ án, nguyên đơn – chị LTH trình bày:**

Năm 2016, chị LTH và anh TVD ly hôn. Tại Quyết định công nhận thuận tình
ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 06/2016/QĐST-HNGĐ ngày

19/01/2016, Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ đã công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị LTH và anh TVD và công nhận sự thỏa thuận của chị LTH và anh TVD về phần con chung như sau: Về con chung: Chị LTH và anh TVD có một con chung là cháu TTA, sinh ngày 23/09/2010. Giao cháu TTA cho anh TVD được tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi đủ 18 tuổi. Ghi nhận sự tự nguyện của anh TVD không yêu cầu chị H phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, anh D đã kết hôn luôn với người khác, trước khi ly hôn với chị H thì anh D và vợ anh D hiện nay đã chung sống với nhau như vợ chồng.

Nay chị H nhận thấy, anh TVD đã kết hôn và có gia đình riêng nên việc chăm sóc giáo dục đối với cháu TTA không được đầy đủ như những bạn bè cùng độ tuổi nên chị H đề nghị Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi cháu TTA và đề nghị giao cháu TTA cho chị H được quyền trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Nếu được nuôi cháu TTA chị H không yêu cầu anh D phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung. Hiện chị H đang ở tại phố G, xã Đ, huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội cùng với bố mẹ đẻ, chị đi làm trong giờ hành chính nên có đủ điều kiện đưa đón cháu TA đi học và chăm sóc cháu. Còn anh D đi làm, buổi sáng anh D có thể đưa cháu đi học nhưng buổi chiều cháu TA thường xuyên phải tự đi bộ về nhà nên điều kiện đón đưa cháu không được đảm bảo. Anh D đã kết hôn với người khác và trước sau cũng có con nên điều kiện về tinh thần đối với cháu TA theo chị H sẽ bị hạn chế. Chị H hiện đi làm có thu nhập khoảng 35.000.000đ/tháng và có thời gian nên có đủ điều kiện chăm sóc cháu giáo dục cháu TA hơn anh D. Chị H hiện đang ở cùng bố mẹ đẻ và chị là con duy nhất trong gia đình, diện tích đất ở và sinh hoạt của gia đình chị là 205m² nên chị và gia đình có đủ điều kiện chăm sóc cháu TA hàng ngày cũng như tương lai của cháu TA sau này.

*** Bị đơn – anh TVD trình bày:**

Anh TVD thừa nhận, tại Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 06/2016/QĐST-HNGĐ ngày 19/01/2016 của Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ đã công nhận thuận tình ly hôn giữa anh D và chị H và công nhận sự thỏa thuận của anh D và chị H giao con chung là cháu TTA, sinh ngày 23/9/2010 cho anh D nuôi dưỡng, chị H không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Theo anh TVD thì nguyên nhân anh D và chị H ly hôn năm 2016 là do trước đó, chị H bỏ nhà đi, khi đó cháu TTA mới 04 tuổi, một mình anh D phải nuôi dưỡng, chăm sóc cháu TA. Khi ly hôn thì chị H là người chủ động ly hôn với anh và chị H tự nguyện giao cháu TA khi đó còn nhỏ cho anh D một mình chăm sóc, nuôi dưỡng. Những lúc cháu TTA ốm đau chị H không quan tâm gì đến cháu, khi cháu TA ốm một mình anh D vừa đi làm lại vừa đưa cháu đi bệnh viện, từ trước đến nay chỉ một mình anh chăm sóc dạy dỗ cháu TA, hàng ngày anh D đưa cháu đi học và đón cháu

về, hôm nào anh về muộn thì mẹ anh là người đón cháu TA về vì trường học gần nhà. Anh hiện đi làm tại Công ty Đồ gỗ Đồng Gia thu nhập hơn 10.000.000đ/tháng nên có đủ khả năng về kinh tế chăm sóc và nuôi dưỡng cháu TA.

Anh D thừa nhận sau khi ly hôn, năm 2017 anh đã kết hôn với chị NNT, hiện chị T và anh ở cùng với mẹ đẻ. Việc chị H cho rằng vợ anh là chị NNT có đánh cháu TA là không đúng vì cháu TA là trẻ con nên hiếu động hay chạy ra đường chơi nên chị T và mẹ anh có mắng cháu để cháu không chạy ra đường chứ vợ anh và cả gia đình anh không hề có bạo lực gì đối với cháu TA. Vợ chồng anh hiện đang sống cùng mẹ đẻ của anh trên đất của gia đình có diện tích khoảng hơn 200m², có 01 nhà 02 tầng. Gia đình anh có 02 anh em, anh là con lớn trong gia đình, em trai của anh đã lập gia đình và cùng ở trong khuôn viên đất của gia đình nên về điều kiện sinh hoạt đối với cháu TA là đầy đủ. Vợ anh là NNT coi cháu TA như con đẻ, chăm sóc cháu tận tình, nếu có mắng cháu cũng là để giáo dục cháu chứ không có việc bạo hành đối với cháu TA.

Trong thời gian cháu TTA ở cùng với anh D thì anh D chưa bao giờ cản trở việc chị H cũng như gia đình chị H đến thăm cháu hoặc đón cháu về nhà chơi. Mặt khác khoảng cách giữa nhà anh D và nhà bố mẹ chị H ở không xa, chỉ khoảng 3 km nên việc thăm nom chăm sóc cho cháu rất thuận lợi nếu chị H và gia đình muốn thăm nom cháu TA.

Hiện cháu TA đang sinh hoạt ổn định với anh D nên anh D không đồng ý giao cháu TA cho chị H nuôi dưỡng.

* Cháu TTA trình bày có nguyện vọng muốn được ở cùng mẹ là chị LTH.

Tại phiên tòa:

Nguyên đơn - chị LTH vẫn giữ nguyên yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi cháu TTA và đề nghị Tòa án giao cháu TTA cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi cháu TTA tròn 18 tuổi. Nếu chị H được nuôi dưỡng cháu TTA, chị H không yêu cầu anh D cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Bị đơn – Anh TVD giữ nguyên quan điểm không đồng ý giao cháu TTA cho chị H nuôi dưỡng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm:

Về tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã tuân theo đúng các qui định của pháp luật tố tụng dân sự. các đương sự đã chấp hành đúng qui định của pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý vụ án đến trước khi Hội đồng xét xử nghị án.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 3 Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị LTH và giao cháu TTA cho

chị H là người trực tiếp chăm sóc giáo dục cho đến khi cháu TA tròn 18 tuổi. Đề nghị ghi nhận sự tự nguyện của chị H không yêu cầu anh D cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Anh TVD và cháu TTA hiện có hộ khẩu thường trú và thường xuyên cư trú tại thôn N, xã T, huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội nên theo quy định tại khoản 3 Điều 28; khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, việc giải quyết vụ án thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Chị LTH và anh TVD ly hôn năm 2016. Tại Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 06/2016/QĐST-HNGĐ ngày 19/01/2016, Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ đã công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị LTH và anh TVD và công nhận sự thỏa thuận của chị H và anh D về việc giao con chung là cháu TTA cho anh D được tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi đủ 18 tuổi và ghi nhận sự tự nguyện của anh TVD không yêu cầu chị H phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Việc giao cháu TTA cho anh TVD trực tiếp nuôi dưỡng khi ly hôn là sự tự nguyện thỏa thuận giữa chị H và anh D và việc thỏa thuận về phần con chung được ghi nhận tại Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 06/2016/QĐST-HNGĐ ngày 19/01/2016 của Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ. Sau khi ly hôn anh TVD đã kết hôn với chị NNT, anh D và chị T hiện chưa có con chung nhưng trước sau cũng có con chung nên việc dành thời gian để quan tâm chăm sóc cháu TTA sẽ có phần bị hạn chế.

Về điều kiện kinh tế tại thời điểm hiện nay thì anh D và chị H đều đi làm và có thu nhập nên về điều kiện kinh tế để chi phí cho việc nuôi dưỡng cháu TA của anh D và chị H là như nhau.

Về nơi ở và sinh hoạt khi nuôi dưỡng cháu TA cả anh D và chị H đều có đủ điều kiện về nơi ở và sinh hoạt đối với cháu TA.

Cháu TTA hiện con nhỏ (8 tuổi) cần có sự chăm sóc của người mẹ nên nguyện vọng của chị LTH yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi cháu TTA và đề nghị giao cháu TTA cho chị H là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục là chính đáng nên cần được chấp nhận. Mặt khác, cháu TA ở cùng chị H thì khoảng cách giữa nơi

ở của chị H với nơi ở của anh D gần nhau (khoảng 3km) nên về quyền thăm nom, chăm sóc giáo dục của anh TVD đối với cháu TA vẫn được bảo đảm và anh D có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc cháu TA không ai được cản trở.

[2.2] Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị LTH tự nguyện không yêu cầu anh TVD phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung nên tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho anh TVD cho đến khi các bên có yêu cầu.

[2.3] Về án phí: Chị LTH phải chịu **300.000** đồng án phí dân sự sơ thẩm về yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 28; Điều 35, 39, 266, 271, 273 của Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015, Điều 58, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị LTH về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con chung là cháu TTA, sinh ngày 23/9/2010.

2. Giao cháu TTA, sinh ngày 23/9/2010 cho chị LTH trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi cháu TTA đủ 18 tuổi hoặc cho đến khi có quyết định khác.

Anh TVD không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho anh TVD cho đến khi các bên có yêu cầu.

Anh TVD có quyền và nghĩa vụ đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị LTH phải chịu **300.000** đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm. Chị LTH đã nộp **300.000** đồng (*theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2015/0003521 ngày 01 tháng 8 năm 2018*) tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội.

4. Về quyền kháng cáo: Chị LTH, anh TVD có quyền kháng cáo trong thời hạn **15** ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tp Hà Nội;
- VKSND huyện Chương Mỹ,
- CC.THADS huyện Chương Mỹ;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA/VP.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Hoàng Long

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hữu Trọng Nguyễn Thị Thanh Hà

Nguyễn Thị Tuyết Mai

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

